

Số: 132/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Triển khai Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới,
hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-BCĐTW-VPĐP ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia về ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh về việc triển khai chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

Căn cứ Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch Chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Kế hoạch số 353/KH-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới,

hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn thông minh giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình).

2. Yêu cầu

- Các nội dung, nhiệm vụ đề ra phải thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; phù hợp với Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế; Kế hoạch 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025; Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch Chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Thông qua việc triển khai Chương trình, từng bước hình thành mô hình nông thôn mới thông minh; nâng cao vai trò, hoạt động của cộng đồng thông qua áp dụng chuyển đổi số để xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu và bền vững.

- Xác định rõ lộ trình, thời gian thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng tiến độ, chất lượng; nêu cao tinh thần trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện Chương trình. Triển khai theo phương châm “hạ tầng dùng chung, cơ sở dữ liệu tập trung” (cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin được tập trung tại Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh của tỉnh) và thống nhất đồng bộ từ tỉnh/huyện/xã. Hệ thống được triển khai đồng thời trên cả ứng dụng Web và thiết bị di động, đối với Thừa Thiên Huế lấy Hue-S làm nền tảng triển khai ứng dụng trong toàn tỉnh và tích hợp tất cả các dịch vụ vào một thể thống nhất chung.

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả và thống nhất giữa các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế trong tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 924/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh, giai đoạn 2021-2025.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- 100% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- Trên 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông và 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu số 15.2 có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên của Tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

- Có ít nhất 60% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 9.5 có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

- Có ít nhất 25% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 6.5 về hình ảnh điểm du lịch của huyện được quảng bá thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội của Tiêu chí số 6 về Kinh tế và 25% đạt chỉ tiêu 9.2 huyện có dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thuộc Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

- Phân đầu 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

b) Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn

Ít nhất 70% xã có các hợp tác xã và 70% cấp huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực; 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

c) Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

Có ít nhất 40% đơn vị (cấp xã, huyện) cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa) và

tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng nông thôn mới thông qua ứng dụng trực tuyến.

d) Mỗi huyện, thành phố có ít nhất 01 mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh theo lĩnh vực nổi trội nhất (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường, văn hoá...).

3. Phạm vi và đối tượng thực hiện

a) Phạm vi: Triển khai ở khu vực nông thôn của cả tỉnh (bao gồm cả các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, huyện nghèo).

- Thời gian: Đến hết năm 2025.

b) Đối tượng thụ hưởng: Chính quyền, người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn tỉnh.

- Đối tượng thực hiện Kế hoạch: Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức và năng lực về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

a) Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Tổ chức các hoạt động tọa đàm, diễn đàn chuyên đề, các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, các sự kiện, hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình tăng thời lượng, số lượng tin, bài phản ánh hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; giới thiệu những mô hình mới, cách làm hay về chuyển đổi số, góp phần làm cho người dân nông thôn hiểu rõ lợi ích của việc tham gia vào quá trình chuyển đổi số sẽ phục vụ tốt hơn cho quá trình phát triển kinh tế và đời sống của mình.

- Phát động các phong trào, các đợt thi đua tham gia hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới xây dựng nông thôn mới thông minh gắn với thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

b) Tập huấn nâng cao nhận thức và năng lực về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Nghiên cứu xây dựng, biên soạn tài liệu tập huấn về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các tài liệu về phát huy vai trò của cộng

đồng dân cư tham gia chuyển đổi số để góp phần xây dựng nông thôn mới hiệu quả, bền vững.

- Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số (bao gồm cả thương mại điện tử), khả năng tiếp cận thông tin cho cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã), doanh nghiệp, người dân và cộng đồng ở khu vực nông thôn.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ khuyến nông cộng đồng ở cơ sở, để hình thành đội ngũ cộng tác viên hỗ trợ trực tiếp đến hộ dân tham gia hoạt động chuyển đổi số.

2. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến toàn trình ở cấp xã.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí tại khu vực bộ phận một cửa của xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự, ...

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- + Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương (tỉnh, huyện, xã).

- + Ứng dụng phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác: Lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

3. Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

4. Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn,... ở các địa phương.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

5. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và dữ liệu số

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn/bản (hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT,...), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Xây dựng phương án tổng thể hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai áp dụng và nghiên cứu xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi, giám sát, thẩm định, công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới:

+ Triển khai áp dụng hệ thống báo cáo, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn đồng bộ, kết nối và liên thông từ cấp xã đến Trung ương để phục vụ công tác quản lý, hoạt động đánh giá, thẩm định địa

phương đạt chuẩn nông thôn mới; theo dõi, giám sát việc thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp và nhiệm vụ thuộc các Chương trình chuyên đề do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý.

+ Triển khai áp dụng hệ thống Bản đồ số về kết quả xây dựng nông thôn mới, nhằm phục vụ công tác quản lý, tra cứu, tuyên truyền về kết quả triển khai xây dựng nông thôn mới theo Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý.

+ Triển khai phần mềm lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới, nhằm tăng cường hơn nữa vai trò giám sát và phản biện của các tầng lớp nhân dân đối với hoạt động xây dựng nông thôn mới do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý.

+ Triển khai phần mềm phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới các cấp do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý.

+ Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh phù hợp với các Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 của tỉnh.

+ Xây dựng Bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của Thừa Thiên Huế.

6. Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách

- rà soát các nội dung, định mức hỗ trợ của Nhà nước về chuyển đổi số để đề xuất áp dụng trong xây dựng nông thôn mới thông minh; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số về các lĩnh vực (kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch,...) đầu tư vào khu vực nông thôn.

- Xây dựng kiến trúc, vận hành và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu số về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; ban hành quy chế, quy trình vận hành hệ thống phần mềm đánh giá, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đồng bộ từ Trung ương, tỉnh, huyện, xã

7. Xây dựng thí điểm một số mô hình chuyển đổi số gắn với xây dựng nông thôn mới

a) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh xây dựng mô hình “Xã thông minh”, triển khai thí điểm tại xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền và xã Vinh Hưng, huyện Phú Lộc Theo đó:

- Đề xuất và tham gia thực hiện mô hình chỉ đạo điểm của Trung ương về xây dựng xã nông thôn mới thông minh tại xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền

nhằm sớm hoàn thiện mô hình “Xã thông minh” triển khai cho giai đoạn 2026-2030 theo chỉ đạo của Trung ương.

- Tập trung ưu tiên nguồn lực cho xã điểm Vinh Hưng, huyện Phú Lộc; Phong An, huyện Phong Điền theo kế hoạch của tỉnh.

- Đối với các địa phương còn lại phân đầu mỗi địa phương xây dựng ít nhất 01 mô hình xã mô hình xã/thôn nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (quản lý quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn...).

b) Xây dựng mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của địa phương (liên kết hợp tác giữa Trung ương, địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân) tập trung cho các xã có lợi thế, tiềm năng.

8. Tổng kết, đánh giá việc triển khai Chương trình và xây dựng thí điểm các mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; nghiên cứu, đề xuất ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới thông minh giai đoạn 2026-2030 trên cơ sở hướng dẫn, định hướng của Trung ương, đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương.

(Nội dung thực hiện chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn thực hiện được trích từ nguồn vốn ngân sách Trung ương, nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương phân bổ trực tiếp hàng năm cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác đang thực hiện trên địa bàn; khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa từ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia trực tiếp Chương trình theo nguyên tắc tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai và bảo đảm kinh phí thực hiện trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện

Việc tổ chức thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh được thực hiện theo quy chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

2. Giao các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế

a) Giao các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động, tích cực triển khai thực hiện kế hoạch này, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; định kỳ (hàng năm, giai đoạn) báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh) để tổng hợp, chỉ đạo.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành có liên quan quản lý và tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Hướng dẫn, triển khai áp dụng các phần mềm, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi, giám sát, thẩm định, công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới sau khi được ban hành; thực hiện các hoạt động truyền thông về Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Tham mưu, lựa chọn, tổ chức triển khai một số mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; nhất là các mô hình về xã/thôn nông thôn mới thông minh; từ đó làm cơ sở xây dựng Bộ tiêu chí của tỉnh để tổ chức thực trong giai đoạn 2026-2030.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình; căn cứ Kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và hàng năm đề đề xuất, bố trí nguồn vốn thực hiện. Đối với nhu cầu nguồn vốn đầu tư phát triển gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, nhu cầu nguồn vốn sự nghiệp gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu bố trí.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình; tham mưu tổng kết thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 theo quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

c) Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì rà soát, nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới thông minh.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các địa phương phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp, đơn vị viễn thông, công nghệ

thông tin để phát triển hạ tầng số; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một thiết bị thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới tỉnh hướng dẫn thực hiện nội dung số 9 thuộc nội dung thành phần số 02 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới phù hợp với Chương trình chuyển đổi số.

- Phối hợp với Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới tỉnh tham mưu lựa chọn và tổ chức triển khai một số mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; nhất là các mô hình về xã/thôn nông thôn mới thông minh.

- Phối hợp với Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Trên cơ sở đề nghị của Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới tỉnh, tổng hợp nhu cầu, tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình.

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

đ) Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở dự toán kinh phí do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới tỉnh tổng hợp từ các cơ quan, đơn vị và các địa phương liên quan và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh

phí thực hiện các hoạt động của kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

e) Sở Công Thương

Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới tỉnh và các sở, ngành liên quan triển khai các mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của tỉnh.

g) Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới tỉnh huy động các cơ quan, tổ chức khoa học công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số trong nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới thông minh.

h) Công an tỉnh

Phối hợp với Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới tỉnh nghiên cứu xây dựng mô hình chuyển đổi số trong đảm bảo an ninh trật tự; chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về dân cư để đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới theo quy định.

i) Các sở, ban, ngành khác có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về các lĩnh vực phụ trách.

k) UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế

- Chủ động ban hành kế hoạch hoặc các giải pháp cụ thể để thực hiện Chương trình ở địa phương gắn với việc tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện, thị xã và thành phố Huế.

- Nghiên cứu đề xuất và tham gia xây dựng thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chủ động bố trí, lồng ghép nguồn vốn ngân sách cấp huyện để tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình chuyển đổi số trong xây

dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện, thị xã và thành phố Huế.

- Thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin cho cán bộ cấp xã và phổ biến kiến thức nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn tại địa phương.

- UBND huyện Quảng Điền tổ chức triển khai thí điểm mô hình xã thông minh Quảng Thọ đảm bảo tiến độ, hiệu quả theo chỉ đạo của Trung ương.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội,...

- Tăng cường tuyên truyền, vận động, hỗ trợ hội viên, đoàn viên, người dân và cộng đồng tích cực tham gia chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới xây dựng nông thôn mới thông minh.

- Phát động các phong trào, các đợt thi đua về tham gia hoạt động chuyển đổi số; hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp trực thuộc ở địa phương tham gia hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu các sở, ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới tỉnh) để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- VP Điều phối CTMTQG XDNTM tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, NN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Hải Minh

Phụ lục

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, HƯỚNG TỚI NÔNG THÔN THÔNG MINH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

TT	Nội dung triển khai	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	TUYÊN TRUYỀN, TẬP HUẤN, NÂNG CAO NHẬN THỨC VÀ NĂNG LỰC VỀ CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI			
1	Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền và đa dạng các hình thức tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới thông qua tổ chức các tọa đàm, diễn đàn chuyên đề, cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, các sự kiện, hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, cổng thông tin điện tử Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	<ul style="list-style-type: none">- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Công thương, Khoa học và Công nghệ;...- Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Tỉnh đoàn Thừa Thiên Huế,...- Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh.	<ul style="list-style-type: none">- Các sở, ngành liên quan;- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế	Giai đoạn 2024-2025
2	Phát động các phong trào thi đua tham gia chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; kịp thời phát hiện, đề xuất, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có giải pháp, sáng kiến về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.	<ul style="list-style-type: none">- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông,...- Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Tỉnh đoàn Thừa Thiên Huế,...	<ul style="list-style-type: none">- Các sở, ngành liên quan;- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế	Giai đoạn 2024-2025

TT	Nội dung triển khai	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn, hướng dẫn về các kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp; doanh nghiệp, cộng đồng và người dân ở khu vực nông thôn gắn với Kế hoạch Hội nghị, tập huấn chung về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới hằng năm	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Các sở, ngành, địa phương	Giai đoạn 2024-2025
4	Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ngành, địa phương	Giai đoạn 2024-2025
II	BAN HÀNH, HOÀN THIỆN CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ ĐỂ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH			
1	Rà soát, nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới thông minh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	Giai đoạn 2024-2025
2	Tham mưu ban hành và triển khai các văn bản, hướng dẫn để tổ chức thực hiện Chương trình ở địa phương	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Giai đoạn 2024-2025
III	TRIỂN KHAI ÁP DỤNG VÀ NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU VỀ NÔNG THÔN MỚI			
1	Triển khai áp dụng Hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn đồng bộ, kết nối và liên thông do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý.	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Các sở, ngành, địa phương	Giai đoạn 2024-2025

TT	Nội dung triển khai	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Triển khai áp dụng Bản đồ số về kết quả xây dựng nông thôn mới do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Các sở, ngành, địa phương	Giai đoạn 2024-2025
3	Triển khai áp dụng phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Các sở, ngành, địa phương	Giai đoạn 2024-2025
4	Triển khai phần mềm ứng dụng trực tuyến lấy ý kiến hài lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	- UBMTTQ Việt Nam tỉnh; - UBND các huyện, thành phố	Giai đoạn 2024-2025
5	Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh phù hợp với các Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 của tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Các sở, ngành, địa phương	Giai đoạn 2024-2025

TT	Nội dung triển khai	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Xây dựng Bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của Thừa Thiên Huế.	Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao	- Các sở, ngành, địa phương	Giai đoạn 2024-2025
IV	XÂY DỰNG THÍ ĐIỂM CÁC MÔ HÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI			
1	Tham mưu lựa chọn, phê duyệt danh sách và triển khai một số mô hình thí điểm về xã/thôn nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (<i>quản lý quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn...</i>)	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Các sở, ngành, địa phương	Năm 2023
2	Tham mưu, đề xuất tỉnh tham gia thực hiện các mô hình chỉ đạo điểm của trung ương về xây dựng xã nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 (<i>khi có đề nghị của các bộ, ngành trung ương</i>)	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Các sở, ngành, địa phương	Giai đoạn 2024-2025
3	Triển khai lựa chọn, xây dựng mô hình xã nông thôn mới thông minh xã Quảng Thọ theo chỉ đạo điểm của Trung ương	UBND huyện Quảng Điền, UBND xã Quảng Thọ	- Sở Nông nghiệp và PTNT - Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh; - Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành	Giai đoạn 2024-2025

TT	Nội dung triển khai	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Nghiên cứu, tham mưu ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới thông minh giai đoạn 2026-2030 trên cơ sở hướng dẫn, định hướng của trung ương, đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương.	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Các sở, ngành, địa phương	Năm 2025
V	TỔ CHỨC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ TỔNG KẾT CHƯƠNG TRÌNH			
1	Tổ chức hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Các sở, ngành	Giai đoạn 2024-2025
2	Tham mưu tổng kết, đánh giá việc triển khai Chương trình và xây dựng thí điểm các mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh <i>(theo yêu cầu, hướng dẫn của bộ, ngành trung ương)</i>	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Các sở, ngành, địa phương	Năm 2025